

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty ban hành kèm theo Nghị quyết kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 19/04/2021;
- Căn cứ Biên bản họp và Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đã biểu quyết và thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo số 166/BC-SDV-PKD ngày 28/3/2022 về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và nhiệm kỳ III (2017-2022); định hướng nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch 2022 với các nội dung chủ yếu như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm	TH năm	% TH/KH
	Công ty mẹ			
1	Doanh thu	426.600	466.451	109,34%
2	Lợi nhuận sau thuế	25.382	31.999	126,07%
3	Số phải nộp NSNN	45.660	51.984	113,85%
	Hợp nhất			
1	Doanh thu	450.780	495.829	109,99%
2	Lợi nhuận sau thuế	26.179	32.367	123,64%
3	Số phải nộp NSNN	48.644	55.157	113,39%

1.2. Kết quả hoạt động SXKD 5 năm 2017-2021:

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	KH	TH	%TH/KH	KH	TH	%TH/KH
Năm 2017						
Doanh thu	134.650	220.079	163,4%		240.476	
Lợi nhuận sau thuế	11.000	14.180	128,9%		14.810	
Phải nộp NSNN	4.150	22.933	552,6%		25.293	
Năm 2018						
Doanh thu	180.000	290.413	161,3%		311.077	
Lợi nhuận sau thuế	14.000	16.521	118,0%		17.170	
Phải nộp NSNN	19.000	30.711	161,6%		33.111	
Năm 2019						
Doanh thu	253.085	385.143	152,2%	274.814	407.091	148,1%
Lợi nhuận sau thuế	14.021	20.551	146,6%	14.687	21.313	145,1%
Phải nộp NSNN	21.500	38.975	181,3%	23.843	41.625	174,6%
Năm 2020						
Doanh thu	323.045	423.891	131,2%	345.026	446.896	129,5%
Lợi nhuận sau thuế	17.001	25.268	148,6%	17.706	26.143	147,6%
Phải nộp NSNN	25.000	46.306	185,2%	27.682	48.704	177,0%
Năm 2021						
Doanh thu	426.600	466.451	109,3%	450.780	495.829	109,9%
Lợi nhuận sau thuế	25.382	31.999	126,1%	26.179	32.367	123,4%
Phải nộp NSNN	45.660	51.984	113,9%	48.644	55.157	113,4%

1.3. Định hướng kế hoạch SXKD giai đoạn 2022-2026:

- Đảm bảo duy trì tốc độ tăng tổng doanh thu hàng năm từ 2-3%, phấn đấu tới cuối năm 2026 chỉ tiêu tổng doanh thu thực hiện đạt 520 tỷ đồng.

- Đảm bảo tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên doanh thu từ 7-9%, phấn đấu tới cuối năm 2026 chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 35 tỷ đồng.

- Đảm bảo duy trì tỷ lệ chia cổ hàng năm cho cổ đông từ mức 20% trở lên.

1.4. Kế hoạch SXKD năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
Công ty mẹ			
1	Doanh thu	Triệu đồng	471.597
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	32.040
3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế TNDN trên vốn chủ sở hữu	%	35,62%
4	Tổng số phát sinh phải nộp NSNN	Triệu đồng	59.132
Hợp nhất			
1	Doanh thu	Tr.đồng	500.216
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	32.210
3	Tổng số phát sinh phải nộp NSNN	Tr.đồng	62.295

2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021.

3. Thông qua Báo cáo số 167/BC-SDV-HĐQT ngày 28/3/2022 về hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2017-2022) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2022-2027).

4. Thông qua Báo cáo số 01/2022/BC-BKS ngày 08/3/2022 của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD năm 2021 và tổng kết nhiệm kỳ III:

5. Thông qua Báo cáo số 172/BC-TTr-HĐQT ngày 28/3/2022 về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch 2022:

5.1. Thông qua Thù lao thực hiện năm 2021:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 120.000.000 đồng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 120.000.000 đồng
- Thành viên Hội đồng quản trị (05 người): 422.750.000 đồng
- Thành viên Ban Kiểm soát (02 người): 84.000.000 đồng
- Thư ký Công ty: 42.000.000 đồng

5.2. Kế hoạch tạm ứng, chi trả tiền lương và thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký công ty năm 2022:

a. Thù lao của người quản lý không chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đ/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.000.000 đ/tháng
- Thành viên HĐQT (5 người) : 7.500.000 đ/người/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát (2 người) : 3.500.000 đ/người/tháng
- Thư ký Công ty : 3.500.000 đ/tháng

Việc thanh toán thù lao của người quản lý không chuyên trách được chi trả theo số tháng làm việc thực tế.

b. Tiền lương của người quản lý chuyên trách:

- Trưởng Ban Kiểm soát : tạm chi 26.000.000 đ/tháng

Căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2022 sẽ chi bổ sung lương theo Quy chế lương của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông kỳ sau.

6. Thông qua Tờ trình số 170/TTr-SDV-HĐQT ngày 28/3/2022 về phương án xử lý chi phí hỗ trợ Rạch Bà Chèo.

7. Thông qua Tờ trình số 169/TTr-SDV-HĐQT ngày 28/3/2022 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022:

7.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ		50.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN		31.998.688.764
3	Bù đắp khoản hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng môi trường trên lưu vực Rạch Bà Chèo từ LNST năm 2021		2.500.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại để phân phối		29.498.688.764
5	Trích lập các quỹ	40%	11.799.475.000
a	Quỹ đầu tư phát triển	20%	5.899.738.000
b	Quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động	15%	4.424.803.000
c	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	3,5%	1.032.454.000
d	Quỹ thưởng người quản lý	1,5%	442.480.000
6	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ		17.699.213.764
7	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang		24.919.533.389
8	Tổng lợi nhuận còn lại		42.618.747.153

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
9	Cổ tức (20% vốn điều lệ)		10.000.000.000
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		32.618.747.153

Hội đồng quản trị căn cứ tình hình tài chính của công ty trong niên độ tài chính 2022 để quyết định thời điểm chốt danh sách và thời điểm chi trả cổ tức thích hợp.

7.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Nội dung	% LNST
1	Trích các quỹ	30%
a	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	10%
b	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động</i>	20%
c	<i>Quỹ công tác xã hội cộng đồng</i>	
d	<i>Quỹ thưởng người quản lý</i>	
2	Cổ tức dự kiến 20% mệnh giá cổ phần	

8. Thông qua Tờ trình số 168/TTr-SDV-BKS ngày 28/3/2022 về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán trong số các công ty theo danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho công ty:

STT	Tên Công ty Kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	140 Nguyễn Văn Thủ, Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
2	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (viết tắt A&C CO., LTD)	02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
3	Công ty TNHH Kiểm toán VACO	Tầng 12A, Tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội


9. Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027):

- a. Hội đồng quản trị, gồm các Ông/ Bà:
- Bà Lương Minh Hiền
 - Bà Lê Thị Giang
 - Bà Phí Thị Lệ Thủy
 - Ông Phạm Trần Hòa Hiệp

- Ông Trần Hồ Dũng
- Ông Nguyễn Văn Hiếu
- Ông Lê Xuân Sâm
- b. Ban Kiểm soát, gồm các Ông/ Bà:
 - Ông Vũ Văn Nam
 - Bà Nguyễn Mai An
 - Bà Đặng Thị Thúy Hằng

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, cá nhân và tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐHCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lương Minh Hiền

Số: 01-22/BB-SDV

Đồng Nai, ngày 31 tháng 3 năm 2022

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

A. THÔNG TIN CHUNG:

Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 1, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Mã số doanh nghiệp: 3600890938

B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỌP:

Thời gian: Lúc 09 giờ 00 phút ngày 31/3/2022

Địa điểm: Tại phòng họp 4.5, tòa nhà Sonadezi, số 1, đường 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

C. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Ông Đinh Ngọc Thuận: TV HĐQT, Phó TGĐ Tổng Công ty Sonadezi;
- Bà Lương Minh Hiền: TV HĐQT, Phó TGĐ Tổng Công ty Sonadezi;
- Ông Phạm Trần Hòa Hiệp: Chủ tịch HĐQT công ty;
- Ông Trần Anh Dũng: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc công ty

Các ông/bà thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cổ đông và đại diện cổ đông của công ty.

D. Điều kiện tiến hành họp:

Ban tổ chức đã báo cáo danh sách cổ đông và đại diện ủy quyền của các cổ đông tham dự họp gồm có 22 cổ đông với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện có quyền biểu quyết là 3.487.681 cổ phần, đạt 69,75 % trên tổng số cổ phần của Công ty, lớn hơn 50 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Vì vậy cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 có đủ điều kiện để tiến hành theo qui định theo Điều lệ công ty và Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020.

E. Nội dung và diễn cuộc họp:

1. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Chủ tọa, Ban Thư ký và bầu Ban kiểm phiếu:

1.1. Đoàn Chủ tịch:

Ban tổ chức đã giới thiệu Đoàn Chủ tịch như sau:

- Ông Phạm Trần Hòa Hiệp - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty - Chủ tọa buổi họp;
- Ông Trần Anh Dũng - PCT.HĐQT, Tổng giám đốc công ty.

1.2. Thư ký Đại hội:

Chủ tọa đã cử Thư ký buổi họp:

- Bà Nguyễn Thị Thu Hằng;
- Bà Tạ Thảo Quyên.

1.3. Ban Kiểm phiếu

Sau khi nghe Chủ tọa giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến, 100 % cổ đông đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết. Cụ thể:

- Ông Trần Thanh Ngoan – Trưởng ban;
- Bà Chu Huyền Trang – Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Thành viên;
- Bà Nguyễn Giang Trường Thi – Thành viên.

2. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình của buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Ông Phạm Trần Hòa Hiệp – Chủ tịch HĐQT trình bày Quy chế làm việc và Chương trình họp.

Kết quả biểu quyết thông qua Chương trình họp và Quy chế làm việc như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.486.481 cổ phần (**tương ứng với 21 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần (**tương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 1.200 cổ phần (**tương ứng với 1 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0,03 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Các báo cáo và tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

- Ông Trần Anh Dũng – Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và nhiệm kỳ III (2017-2022); định hướng nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch 2022;
- Ông Phạm Trần Hòa Hiệp - Chủ tịch HĐQT trình bày:
 - + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2017-2022) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2022-2027);
 - + Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021.
- Ông Vũ Văn Nam – Trưởng Ban kiểm soát trình bày:
 - + Báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD năm 2021 và tổng kết nhiệm kỳ III;
 - + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Ông Trần Anh Dũng - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc tiếp tục trình bày:
 - + Tờ trình về việc xử lý chi phí hỗ trợ rạch Bà Chèo;
 - + Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch năm 2022;
 - + Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và người điều hành năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

- Ông Phạm Trần Hòa Hiệp – Chủ tịch HĐQT tiếp tục trình bày Báo cáo danh sách ứng cử viên để bầu Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027).

4. Phân bầu cử:

Để tiến hành bầu cử, Ông Trần Thanh Ngoan – Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn thủ tục bầu cử.

Căn cứ báo cáo về danh sách nhân sự ứng cử viên và Quy chế làm việc tại cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027).

5. Thảo luận và biểu quyết các nội dung Báo cáo và tờ trình:

Buổi họp đã tiến hành thảo luận về nội dung báo cáo và tờ trình tại cuộc họp.

Cổ đông có số thứ tự 19, sở hữu/ đại diện 3.500 cp, chiếm 0,07 % vốn điều lệ có ý kiến về một số nội dung trình bày tại buổi họp, gồm:

- Ghi nhận nỗ lực và vai trò của Công ty SDV trong nhiệm vụ phát triển nói chung của các doanh nghiệp; với chất lượng môi trường và xã hội; tuy nhiên, Công ty cũng nên quan tâm đến vấn đề cây xanh và nguồn nước;

- Đề xuất xem xét tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là 25% và kế hoạch năm 2022 là 30%;

- Nên quan tâm, đón đầu khi Dự án sân bay Long Thành đi vào hoạt động để đón đầu cơ hội kinh doanh, mở rộng quy mô; đảm bảo yếu tố chất lượng dịch vụ đi cùng với hiệu quả sản xuất kinh doanh; trong đó chú trọng xem xét chất thải là tài nguyên.

Ý kiến của Đoàn chủ tịch:

Ông Phạm Trần Hòa Hiệp - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa cuộc họp:

Hàng năm, công ty luôn quan tâm đến việc trồng cây xanh tại dự án Khu XLCT Quang Trung. Về nguồn nước, công ty chỉ thực hiện các hoạt động xử lý nước thải tại các Nhà máy xử lý nước thải tại các Khu công nghiệp mà công ty có ký hợp đồng vận hành và không chịu trách nhiệm chung về chất lượng nguồn nước tại địa phương.

Đối với tỷ lệ chia cổ tức: Tại cuộc họp ĐHĐCĐTN 2022, Công ty đã thực hiện trích tăng tỷ lệ Quỹ đầu tư phát triển 20% từ lợi nhuận trích quỹ (so với Nghị quyết của ĐHĐCĐTN 2021 ngày 19/4/2021 là 10%); việc này nhằm chuẩn bị cho kế hoạch phát triển dự án mới trong nhiệm kỳ IV (2022-2027); do vậy để chuẩn bị các nguồn lực cho sự phát triển trong nhiệm kỳ tới, đề nghị giữ nguyên tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 và kế hoạch 2022 như đã trình theo Tờ trình số 169/TTr-SDV-HĐQT ngày 28/3/2022.

Ông Trần Anh Dũng- Phó CT HĐQT - Tổng giám đốc:

Tỷ lệ cây xanh tại Khu XLCT Quang Trung là một tiêu chuẩn mà Công ty bắt buộc phải đảm bảo theo quy định để được cấp phép hoạt động;

Chất thải sinh hoạt nói riêng và chất thải công nghiệp nói chung ở Việt Nam chưa đúng nghĩa là tài nguyên theo như cách hiểu chung của các quốc gia tiên tiến trên thế giới; vì công tác phân loại chất thải ở Việt Nam hiện nay chưa được thực hiện triệt để, còn tiềm ẩn nhiều rủi ro cho công tác xử lý. Chính vì vậy, mặc dù công ty thấu hiểu vai trò của công nghệ trong chiến lược phát triển của doanh nghiệp, nhưng cần xem

xét cẩn trọng để lựa chọn công nghệ phù hợp với thị trường và tình hình phát triển của công ty.

Cổ đông có số thứ tự 13, sở hữu/ đại diện 34.100 cổ phần, chiếm 0,68 % vốn điều lệ có ý kiến về một số nội dung trình bày tại buổi họp, gồm:

- Với đặc thù là đơn vị vận hành thuê tại các NMXLNT để vận hành, cổ đông không có ý kiến với kế hoạch của dịch vụ xử lý nước thải trong kế hoạch nhiệm kỳ IV;

- Xem xét ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quá trình xử lý chất thải nói chung để tăng tính hiệu quả triển khai dự án Khu XLCT Quang Trung khi không thể phát triển thêm quỹ đất; xem xét sử dụng công nghệ đốt phần rác tro của chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại; hạn chế công nghệ chôn lấp chất thải trực tiếp;

- Chú trọng công tác sử dụng quỹ đất của Dự án đầu tư xây dựng Khu XLCT Quang Trung nhằm đảm bảo thời gian hoạt động của dự án.

- Ý kiến của Đoàn chủ tịch:

Ông Trần Anh Dũng- Phó Chủ tịch HĐQT- Tổng giám đốc công ty:

- Thay mặt Đoàn chủ tịch, nghiêm túc ghi nhận ý kiến của cổ đông Trần Quang Thỏa. Ban điều hành công ty nhận thức được công nghệ giữ vai trò chiến lược trong sự phát triển trong giai đoạn sắp tới. Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty sẽ cẩn trọng nghiên cứu để đưa vào kế hoạch phát triển nhiệm kỳ IV.

Cổ đông có số thứ tự 22, sở hữu/ đại diện 1.200 cổ phần, chiếm 0,02 % vốn điều lệ có ý kiến về một số nội dung trình bày tại buổi họp, gồm:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 phản ánh nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và sự ổn định trong hoạt động của công ty;

- Công ty SDV có lợi thế cạnh tranh so với các doanh nghiệp cùng lĩnh vực do tận dụng được thị trường tiềm năng trong hệ sinh thái Sonadezi;

- Trong định hướng phát triển giai đoạn tiếp theo, nên ứng dụng các công nghệ mới theo xu hướng phát triển chung của các quốc gia tiên tiến để gia tăng thị phần dịch vụ xử lý chất thải công nghiệp; tăng cường tỷ lệ tự động hóa đối với dịch vụ xử lý nước thải;

- Ý kiến của Đoàn chủ tịch: ghi nhận ý kiến của cổ đông để thực hiện trong nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Sau phần thảo luận, Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua những nội dung sau:

5.1. Thông qua Báo cáo số 166/BC-SDV-PKD ngày 28/3/2022 về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và nhiệm kỳ III (2017-2022); định hướng nhiệm kỳ IV (2022-2027) và kế hoạch 2022.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.486.481 cổ phần (**tương ứng với 21 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần (**tương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 1.200 cổ phần (**tương ứng với 1 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0,03 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5.2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.487.681 cổ phần (**trương ứng với 22 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần (**trương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần (**trương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5.3. Thông qua Báo cáo số 167/BC-SDV-HĐQT ngày 28/3/2022 về hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2017-2022) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.487.681 cổ phần (**trương ứng với 22 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần (**trương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần (**trương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5.4. Thông qua Báo cáo số 01/2022/BC-BKS ngày 08/3/2022 của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD năm 2021 và tổng kết nhiệm kỳ III

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.487.681 cổ phần (**trương ứng với 22 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần (**trương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần (**trương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5.5. Thông qua Báo cáo số 172/BC-TTr-HĐQT ngày 28/3/2022 về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch 2022:

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.487.681 cổ phần (**trương ứng với 22 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần (**trương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần (**trương ứng với 0 phiếu biểu quyết**) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5.6. Thông qua Tờ trình số 170/TTr-SDV-HĐQT ngày 28/3/2022 về phương án xử lý chi phí hỗ trợ Rạch Bà Chèo.

5.7. Thông qua Tờ trình số 169/TTr-SDV-HĐQT ngày 28/3/2022 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.487.681 cổ phần (tương ứng với 22 phiếu biểu quyết) - đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần (tương ứng với 0 phiếu biểu quyết) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 0 cổ phần (tương ứng với 0 phiếu biểu quyết) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5.8. Thông qua Tờ trình số 168/TTr-SDV-BKS ngày 28/3/2022 về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Kết quả biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.486.481 cổ phần (tương ứng với 21 phiếu biểu quyết) - đạt tỷ lệ 99,97 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần (tương ứng với 0 phiếu biểu quyết) - đạt tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không ý kiến là 1.200 cổ phần (tương ứng với 1 phiếu biểu quyết) - đạt tỷ lệ 0,03 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5.9. Kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027):

a. Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Lương Minh Hiền	4.015.914
2	Lê Xuân Sâm	4.010.915
3	Trần Hồ Dũng	4.010.914
4	Phạm Trần Hòa Hiệp	3.071.181
5	Lê Thị Giang	3.070.981
6	Nguyễn Văn Hiếu	3.069.881
7	Phí Thị Lệ Thủy	3.068.481

b. Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Vũ Văn Nam	3.878.081
2	Nguyễn Mai An	3.473.881
3	Đặng Thị Thúy Hằng	3.069.581

Sau khi có kết quả bầu cử: Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã họp lần thứ nhất nhiệm kỳ IV(2022-2027) và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông:

- Bầu Bà Lương Minh Hiền giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị;

- Bầu Ông Vũ Văn Nam giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát;
- Bổ nhiệm Bà Lê Thị Giang giữ chức vụ Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật của công ty, từ ngày 12/4/2022 và theo nhiệm kỳ 2022-2027;
- Bổ nhiệm Bà Chu Huyền Trang giữ chức vụ Kế toán trưởng, từ ngày 01/4/2022 và theo nhiệm kỳ 2022-2027.

6. Thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

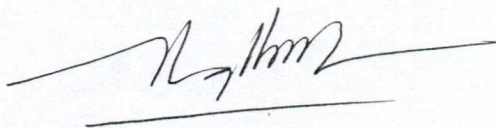
Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua nội dung Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 với tổng số cổ phần biểu quyết là 3.487.681 cổ phần (tương đương với 22 phiếu biểu quyết) – đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết đồng ý thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 với tổng số cổ phần biểu quyết là 3.487.681 cổ phần (tương đương với 22 phiếu biểu quyết) – đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 sẽ được đăng tải trên website Công ty tại địa chỉ www.sonadezi-sdv.com.vn (mục tin tức cổ đông) đồng thời được lưu tại trụ sở chính của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi.


Buổi họp kết thúc vào lúc 11 giờ 30' cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thu Hằng

CHỦ TỌA



Phạm Trần Hòa Hiệp